

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2026/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý
nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường sắt số 95/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược số 44/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định ban hành Thông tư quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 44/2025/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Căn cứ Thông tư số 33/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện bình ổn giá, kê khai giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7435/TTr-STC ngày 29 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

b) Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân công, phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Những nội dung khác liên quan đến quản lý nhà nước về giá không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Luật Giá số 16/2023/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ

Điều 3. Phân công tổ chức thực hiện bình ổn giá

1. Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm đề xuất, tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện bình ổn giá theo chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực đối với các mặt hàng cụ thể như sau:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì đối với các mặt hàng thóc tẻ, gạo tẻ; phân đạm, phân DAP, phân NPK; thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; vắc - xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm; thuốc bảo vệ thực vật;

b) Sở Công Thương chủ trì đối với các mặt hàng xăng, dầu thành phẩm; khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG);

c) Sở Y tế chủ trì đối với mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu;

d) Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì đối với hàng hóa, dịch vụ được bổ sung vào Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá và hàng hóa, dịch vụ không nằm trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá nhưng cần bình ổn giá ngay theo quy

định tại điểm a khoản 2 Điều 20 của Luật Giá số 16/2023/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15;

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều sở, ngành thì tùy theo tình hình cụ thể UBND tỉnh phân công cho một trong các sở, ngành quản lý lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ chủ trì.

2. Các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện bình ổn giá, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả về Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 20 Luật Giá số 16/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15.

Điều 4. Phân công trách nhiệm thẩm định phương án giá hàng hóa dịch vụ do UBND tỉnh định giá

Phân công trách nhiệm thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật Giá số 16/2023/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15 (*có phụ lục kèm theo*).

Cơ quan chủ trì thực hiện việc thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm trình UBND tỉnh ban hành văn bản định giá theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

Điều 5. Phân công trách nhiệm trong việc thực hiện kê khai giá; tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường; quản trị, vận hành cơ sở dữ liệu về giá

1. Sở Công Thương:

Tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương đối với các hàng hóa, dịch vụ:

a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá: Xăng, dầu thành phẩm; khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG);

b) Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành: Thép xây dựng, than, etanol nhiên liệu không biến tính, khí tự nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG);

c) Hàng hóa dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại tỉnh Quảng Trị: Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá.

2. Sở Xây dựng:

Tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương đối với các hàng hóa, dịch vụ:

a) Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành:

Xi măng; nhà ở, nhà chung cư; công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư ngoài nguồn ngân sách nhà nước (giá thuê).

Dịch vụ tại cảng biển khác ngoài hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường sắt loại ghế ngồi cứng, ghế ngồi mềm; dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ.

b) Hàng hóa dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại tỉnh Quảng Trị:

Vật liệu xây dựng chủ yếu khác (ngoài xi măng, thép quy định tại Danh mục kê khai giá trên phạm vi cả nước);

Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi; dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển.

3. Sở Y tế:

Tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương đối với các hàng hóa, dịch vụ:

a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá: Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu;

b) Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành: Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 6 tuổi; thiết bị y tế; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương đối với các hàng hóa, dịch vụ:

a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá: Thóc tẻ, gạo tẻ; phân đạm; phân DAP; phân NPK; thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; vắc-xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm; thuốc bảo vệ thực vật;

b) Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành: Thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản; đường ăn bao gồm đường trắng và đường tinh luyện; muối ăn;

c) Hàng hóa dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại tỉnh Quảng Trị: Giống phục vụ sản xuất nông nghiệp; dịch vụ kinh doanh nước khoáng nóng.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương đối với các hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại tỉnh Quảng Trị: Dịch vụ lưu trú; dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

6. Các sở, ngành quản lý chuyên ngành, lĩnh vực có dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thực hiện việc tiếp nhận văn bản kê khai giá của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xây dựng phương án giá.

7. Các sở, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ do UBND tỉnh định giá quy định tại Phụ lục kèm theo quy định này thực hiện việc tiếp nhận văn bản kê khai giá (hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15) của các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xây dựng phương án giá.

8. Sở Tài chính:

a) Tổng hợp từ đề xuất của các cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ để tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương theo quy định của Luật Giá;

b) Thực hiện tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BTC, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 44/2025/TT-BTC;

c) Quản trị, điều hành cơ sở dữ liệu về giá tỉnh Quảng Trị.

9. Hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật chuyên ngành có quy định về kê khai giá thì thực hiện theo quy định của pháp luật đó.

10. Các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực được phân công tiếp nhận kê khai giá hàng hóa, dịch vụ có trách nhiệm rà soát danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo lĩnh vực, ngành quản lý phải thực hiện kê khai giá tại địa phương và gửi danh sách về Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

11. Các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực được phân công tiếp nhận kê khai hàng hóa dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

Điều 6. Phân cấp về xây dựng báo cáo giá thị trường

Phân cấp cho Sở Tài chính xây dựng báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh, định kỳ báo cáo Bộ Tài chính và cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường (gồm: báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất) thuộc lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý. Báo cáo định kỳ gửi về Sở Tài chính trước ngày 28 hàng tháng để tổng hợp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN
GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ DO UBND TỈNH ĐỊNH GIÁ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan chủ trì thẩm định phương án giá	Hình thức định giá
1	Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện	Sở Công Thương	Giá cụ thể
2	Dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương do mình đầu tư	Sở Xây dựng	Giá tối đa
3	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý; dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý; dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý; dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Xây dựng	Giá tối đa
4	Dịch vụ vận chuyển hành khách trên đường sắt địa phương	Sở Xây dựng	Giá cụ thể
5	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Khung giá
6	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương; sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá cụ thể

7	Nước sạch sinh hoạt tại đô thị	Sở Xây dựng	Giá cụ thể
8	Nước sạch sinh hoạt tại nông thôn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá cụ thể
9	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương	Sở, cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực	Giá cụ thể
10	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế	Giá cụ thể
11	Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế	Giá cụ thể
12	Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn	Sở Y tế	Giá cụ thể
13	Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế	Giá cụ thể
14	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng	Sở, cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực	Khung giá, giá tối đa, giá cụ thể tùy dịch vụ
15	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất, thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Khung giá
16	Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá cụ thể

17	Dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Sở Xây dựng	Giá cụ thể
18	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá cụ thể
19	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo pháp luật về đấu thầu)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giá tối đa
20	Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	Sở Xây dựng	Giá cụ thể
21	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng và dịch vụ trông giữ xe tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	Sở Công Thương	Giá cụ thể
22	Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng	Giá cụ thể
23	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp	Giá tối đa
24	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại các trường học, bệnh viện, khu di tích... (không bao gồm tại các chợ)	Sở, cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực	Giá cụ thể

25	Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở, cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực	Giá cụ thể
26	Hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Thực hiện theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ quản lý ngành	